

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 270/SNV-CCVC

Quảng Trị, ngày 07 tháng 5 năm 2019

V/v tham gia ý kiến về Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Trị;
- Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn số 820/UBND-NC ngày 05/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2019, Sở Nội vụ đã xây dựng dự thảo quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện, cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến vào dự thảo quy chế (đính kèm) bằng văn bản và gửi về Sở Nội vụ trước ngày 07/6/2019 để Sở Nội vụ tổng hợp, hoàn chỉnh trình UBND tỉnh.

Dự thảo quy định kèm Công văn này được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Trị (<https://www.quangtri.gov.vn>) và Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ (<https://www.noivuquangtri.gov.vn>).

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm, thực hiện. / *th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Giám đốc phụ trách;
- Lưu: VT, CCVC.



Bùi Thị Hồng Phương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2019/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày tháng năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TV Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức TU;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Chính

QUY CHẾ

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã trên đại bàn tỉnh Quảng Trị

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2019/QĐ-UBND ngày / /năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về điều kiện, tổ chức quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng với các đối tượng được quy định tại Điều 2 Quy định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về việc đào tạo, bồi dưỡng đối với các đối tượng sau đây:

- a) Cán bộ trong các cơ quan nhà nước;
- b) Công chức trong các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở cấp tỉnh, cấp huyện; công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;
- c) Những người được tuyển dụng theo chỉ tiêu biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao tại các hội có tính chất đặc thù;
- d) Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập;
- đ) Cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã (gọi chung là cán bộ cơ sở);

(Các đối tượng trên sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở).

Điều 3. Mục tiêu, nguyên tắc đào tạo, bồi dưỡng

1. Mục tiêu

Trang bị kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức và hoạt động nghề nghiệp của viên chức, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, phục vụ sự nghiệp phát triển của đất nước.

2. Nguyên tắc

- a) Đào tạo, bồi dưỡng phải trên cơ sở tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý, tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, vị trí

việc làm, nhu cầu nguồn nhân lực theo quy hoạch phát triển của cơ quan, đơn vị và địa phương; việc đào tạo, bồi dưỡng phải gắn với quy hoạch, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm, sử dụng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

b) Đề cao vai trò tự học và quyền của cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở trong việc lựa chọn chương trình bồi dưỡng theo vị trí việc làm;

c) Công tác đào tạo, bồi dưỡng phải bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả; có trọng tâm, trọng điểm, đào tạo có địa chỉ sử dụng theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo cơ cấu giới tính; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng cho khối sự nghiệp, nhất là lĩnh vực y tế, giáo dục và dịch vụ.

Điều 4. Đối tượng ưu tiên cử đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Cán bộ, công chức, viên chức đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; trong quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị.
2. Cán bộ, công chức, viên chức nữ.
3. Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở là người dân tộc thiểu số.
4. Đối tượng được tiếp nhận, bố trí công tác theo chính sách đãi ngộ, thu hút nguồn nhân lực của tỉnh
5. Có thành tích xuất sắc trong công tác.

Chương II

ĐÀO TẠO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 5. Đối tượng, điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở được cử đi đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học

1. Đối với cán bộ, công chức cấp xã: Thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi là Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ).

2. Đối với viên chức: Việc cử đi đào tạo trung cấp, cao đẳng, đại học phải theo quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của ngành, đơn vị và theo quy định của Luật Viên chức.

3. Đối với các đối tượng khác: Tự thực hiện chuẩn hóa trình độ theo quy định.

Điều 6. Điều kiện để cử đi đào tạo sau đại học

1. Điều kiện chung

a) Việc cử đi đào tạo phải đáp ứng nhu cầu xây dựng, quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực tại cơ quan, đơn vị;

b) Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo là đối tượng có khả năng phát triển; đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc trong quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý của từng cơ quan, đơn vị, quy hoạch chuyên gia của ngành, lĩnh vực;